

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 45/2023/QĐST-DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Di Linh, ngày 08 tháng 5 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự;

Xét thấy: Ngày 27 tháng 4 năm 2023 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Võ Sẻ là bà Lê Thị D có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; Ngày 08 tháng 5 năm 2023 bị đơn ông Nguyễn Quý Th có đơn rút toàn bộ yêu cầu phản tố; Ngày 04 tháng 5 năm 2023 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vợ chồng ông Võ Tấn T, bà Lê Thị D1 có đơn rút toàn bộ yêu cầu độc lập được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quý P, bà Vũ Thị S, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh xã H, huyện D tỉnh Lâm Đồng đều không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 161/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Võ S, sinh năm 1944. Địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị D, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Giấy ủy quyền ngày 20-7-2020, chứng thực tại Văn phòng công chứng Lê Đình Lợi, số 37, Quốc lộ 20, Thôn 2, xã Hòa Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn T – Luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: Số 159/2, đường Trần Quốc T, phường B’L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Quý Th, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Quý Ph, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn 2, xã Hòa Bắc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

+ Vợ chồng ông Võ Tấn T, sinh năm 1976 và bà Lê Thị D1, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Vũ Thị S, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

+ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Chi nhánh xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: Số 09A, Quốc lộ 20, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự:

- Quyền khởi kiện lại: Được thực hiện theo khoản 1 điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về chi phí tố tụng: Ông Võ S tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng (*chi phí xem xét tại chỗ, đo đạc, thẩm định giá, trưng cầu giám định*) số tiền là 8.584.000 đồng (*Tám triệu năm trăm tám mươi bốn đồng đồng*), đã quyết toán xong.

- Về án phí:

+ Nguyên đơn Ông Võ S, sinh năm 1944 là người cao tuổi theo điều 2 của Luật người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Quý Th số tiền tạm ứng án phí Tòa án sơ thẩm 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số 0006344 ngày 03 tháng 12 năm 2021.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Di Linh;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đồng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

